**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/ Thơ/ Văn nghị luận. | **3** | **0** | **4** | **1** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60%** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận xã hội | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 40% |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 10**

Thời gian: 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản:**

*Tuổi thơ chở đầy cổ tích*

*Dòng sông lời mẹ ngọt ngào*

*Đưa con đi cùng đất nước*

*Chòng chành nhịp võng ca dao.*

*Con gặp trong lời mẹ hát*

*Cánh cò trắng, dải đồng xanh*

*Con yêu màu vàng hoa mướp*

*“Con gà cục tác lá chanh”.*

*Thời gian chạy qua tóc mẹ*

*Một màu trắng đến nôn nao*

*Lưng mẹ cứ còng dần xuống*

*Cho con ngày một thêm cao.*

*Mẹ ơi, trong lời mẹ hát*

*Có cả cuộc đời hiện ra*

*Lời ru chắp con đôi cánh*

*Lớn rồi con sẽ bay xa.*

*(Trong lời mẹ hát,* Trương Nam Hương*)*

**Chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản.

A. Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt.

B. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.

C. Phong cách ngôn ngữ chính luận.

D. Phong cách ngôn ngữ báo chí.

**Câu 2**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. nghị luận.

B. tự sự.

C. biểu cảm

D. miêu tả.

**Câu 3**. Ở văn bản này, người con đã gặp *trong lời mẹ hát* những hình ảnh quen thuộc nào?

A. Cánh cò trắng, dải đồng xanh

B. Màu vàng hoa mướp, con gà cục tác lá chanh

C. Có cả cuộc đời hiện ra

D. Cả A,B,C đều đúng

**Câu 4**. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ :

*Thời gian chạy qua tóc mẹ*

A. So sánh

B. Nói quá

C. Nhân hóa

D. Hoán dụ

**Câu 5**. Anh/chị hiểu như thế nào về nội dung chính của lời thơ sau:

*Lưng mẹ cứ còng dần xuống*

*Cho con ngày một thêm cao*

A. Gợi hình ảnh người mẹ vất vả.

B. Tình yêu thương của người con đối với mẹ.

C. Thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn của người con đối với mẹ

D. Tình thương của người mẹ đối với con.

**Câu 6.** Lời thơ nào sau đây thể hiện rõ nét giá trị lời ru của mẹ?

A. *Thời gian chạy qua tóc mẹ/ Một màu trắng đến nôn nao*

B. *Lời ru chắp con đôi cánh/ Lớn rồi con sẽ bay xa .*

C. *Tuổi thơ chở đầy cổ tích/ Dòng sông lời mẹ ngọt ngào*

D.*Con gặp trong lời mẹ hát/ Cánh cò trắng, dải đồng xanh*

**Câu 7.** Ý nào sau đây khái quát nội dung chính của văn bản?

A. Đề cập đến ý nghĩa lời ru của mẹ, đồng thời thể hiện lòng biết ơn của nhà thơ đối với công ơn của mẹ.

B. Đề cập đến hình bóng người mẹ gắn với tuổi thơ và lời ru ngọt ngào.

C. Đề cập đến những năm tháng tuổi thơ của tác giả cùng người mẹ tảo tần.

D. Đề cập đến tấm lòng người mẹ.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8**. Theo em, lời ru của mẹ có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển tâm hồn của người con?

**Câu 9**. Hình ảnh người mẹ ở văn bản trên gợi cho anh/chị những cảm xúc gì?

**Câu 10**. Tác giả Trương Nam Hương đã gửi gắm thông điệp gì qua văn bản trên?

**II. VIẾT *(4.0 điểm)***

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về lòng khoan dung.

--------------------------------------------------------

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ Văn lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | - Lời ru của mẹ rất quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc đối với cuộc đời người con. Lời ru giúp con lớn lên khôn lớn, trưởng thành bay xa. Lời ru chứa đựng trong đó cả một thế giới tinh thần mà người mẹ có được và muốn xây dựng cho đứa con….  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 0,5 |
| **9** | Gợi ý  Hình ảnh người mẹ trong bài thơ là một người mẹ đã tần tảo, vượt qua những khó khăn vất vả để nuôi con khôn lớn, trưởng thành. Vì vậy, hình ảnh ấy gợi lên nhiều cảm xúc trong lòng người đọc như:  + Xúc động trước sự hi sinh của mẹ  + Xót xa khi nhìn thấy mẹ già đi theo năm tháng  + Yêu thương, trân quý, cảm phục sự hi sinh một đời của mẹ cho con cái.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | Gợi ý thông điệp gửi gắm từ văn bản:  - Hãy luôn biết trân quý tình mẫu tử thiêng liêng/ trân quý tình cảm gia đình  - Luôn biết ơn công ơn dưỡng dục của mẹ cha  - Hãy phát huy những khúc hát ru để nuôi dưỡng tinh thần trẻ thơ…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương 01 ý như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 – 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị luận. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* ***ý nghĩa của lòng khoan dung trong cuộc sống***  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới những vấn đề sau: | 2.5 |
|  | **- Khoan dung:**Là sự tha thứ, là sự rộng lượng đối với người khác, nhất là những người gây ra đau khổ cho mình; Là thái độ sống, lẽ sống cao đẹp,là phẩm chất, đức tính tốt đẹp của con người.  **- Biểu hiện:** Khoan dung trước hết là cách đối xử độ lượng, là biết hi sinh, nhường nhịn đối với người khác; khoan dung là tha thứ cho những khuyết điểm, những lỗi lầm mà người khác gây ra cho mình hoặc xã hội.  **- Vai trò:** Cần phải khoan dung **v**ì đó là một phẩm chất cao đẹp, một cách ứng xử cao thượng cần được thực hiện, ngợi ca, vì đã là con người thì "vô nhân thập toàn" nên cần phải được đối xử rộng lượng và nhân bản,..  - Bàn luận: Khoan dung không có nghĩa là bao che, dung túng cho những việc làm sai trái; Ngày nay, vẫn có những người ích kỉ, sống thờ ơ, lạnh nhạt, thiếu đi sự thứ tha, khoan dung...  **- Liên hệ bản thân:** nhận thức và hành động  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*  **.** |
|  |  |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| I + II |  |  | **10** |